
CANTÁTE (HÃY CA NGỌI CHÚA)
RA NGÀY 13 MỖI THÁNG (TỪ SỐ 1:13.3.1993 ĐẾN NAY)
MỤC ĐÍCH: GIÚP NHAU **CA NGỌI & TÔN VINH THIÊN CHÚA**
THEO ĐÚNG CÁCH GIÁO HỘI DẠY.
KÍNH TÔN **MẸ MARIA VÀ THÁNH CẢ GIUSE LÀM QUAN**
THẦY
BAN BIÊN TẬP: CÁC NHẠC SĨ CÔNG GIÁO TOÀN QUỐC DO
NHÓM ANTONIO (HỌC TRÒ CỦA LINH MỤC NHẠC SƯ ANTONIO
TIẾN DŨNG) CHỦ ĐỘNG

PHẦN MỞ ĐẦU: MỘT ÍT THƠ

thơ tùy hứng

NGỌT & ĐẮNG!

mật đắng đi kiện mật đường:
“tranh ruồi, kiến... hết, chẳng nhường cho tôi”
vua nghe, rung bụng cả cười:
“đắng cay lẽ thật, mấy người mà theo!”

MỘNG CHÍNH NHÂN 92000

thơ thánh nhạc

DÂNG VÀO ĐỀN THÁNH (Tv.23)

Hai ông bà dâng lên cho CHÚA thay NGƯỜI,
cặp chim gáy, hoặc đôi bồ câu non

Nguyên văn: “*Obtulérunt pro eo DÓMINO par túrturum, aut duos pullos columbárum*”
phổ nhạc làm câu Đối cho Đối ca Nhập lễ (*antiphona ad introitum*) LỄ DÂNG CHÚA
VÀO ĐỀN THÁNH (sách Grad.p.260) với Thánh vịnh 23.

PHẦN I: HỌC HỎI VĂN KIẾN

Thông điệp

MUSICÆ SACRÆ DISCIPLINÆ

(KỶ LUẬT THÁNH NHẠC)

25.12.1955 DO ĐTC. PIO XII

VAI TRÒ SIÊU VIỆT CỦA THÁNH NHẠC (tiếp theo)

(Bản dịch)

38. Vì đặc tính của thánh nhạc rất cao sang, sự hữu hiệu của thánh nhạc và những bài hát tôn giáo rất to lớn, như chúng tôi vừa trình bày ở trên, nên rất cần phải nhiệt thành chăm sóc kỹ càng, để sử dụng thánh nhạc dưới mọi hình thức, ngõ hầu thánh nhạc có thể mang lại những kết quả tốt đẹp.

(Lời bàn dẫn)

Đặc tính của thánh nhạc là
1/ thánh thiện (*sanctitas*),
2/ hình thức tốt đẹp (*bonitas*),
3/ phổ biến (*universitas*).

Thánh thiện: nghĩa là xứng đáng để dâng lời ca ngợi, và cầu khẩn cùng THIÊN CHÚA, đồng thời đủ sức nâng cao tâm hồn các tín hữu lên.

Hình thức tốt đẹp: nghĩa là

đạt được chiều kích nghệ thuật, hơn nữa, nghệ thuật thánh, tức đẹp hướng về ca ngợi và tôn vinh THIÊN CHÚA và thăng hóa tâm hồn con người.

Phổ biến: nghĩa là thánh nhạc được đặt trên nền tảng của các nguyên lý cấu tạo, lẫn những nguyên tắc nghệ thuật được mọi người mọi nơi, mọi thời đều công nhận vẻ đẹp của nó.

Tất cả những điều vừa nêu trên khiến cho thông điệp nói rằng “vì đặc tính của thánh nhạc rất cao sang...”.

Thông điệp khuyến mọi người hãy “nhiệt thành chăm sóc kỹ càng, để sử dụng thánh nhạc dưới mọi hình thức, ngõ hầu thánh nhạc có thể mang lại những kết quả tốt đẹp”, nhưng nhìn chung toàn cảnh trong các nhà thờ ở VN, có sử dụng thánh

ca, nhưng không “chăm sóc”, không “nhiệt thành” và không cả “kỹ lưỡng”, bằng chứng là:

- Không nơi nào có sách hát chuẩn mực của Giáo Hội đã ban hành sau công đồng Vat.II, nên không thể theo đúng thánh ca phụng vụ, mà chỉ hát thay bằng thánh ca bình dân tôn giáo với nội dung rất “chung chung”. Đó không phải là có sự “chăm sóc”,

- Khắp nơi đều khoáng trắng cho ca đoàn muốn hát gì thì cứ hát. Đó không phải là “nhiệt thành”.
- Những người có trách nhiệm không nhìn ngó đến nội dung của những bài hát thánh ca trong phụng vụ. Đó không phải là “kỹ càng”.
- Và nhất là chẳng có mấy người đọc thông cáo này!

NK.

PHẦN II : HỎI ĐÁP

Các câu hỏi trong mục này hôm nay (và trong HỎI-ĐÁP của vài số CANTÁTE sắp tới), xin ghi lại những “thắc mắc tại chỗ” của một số bạn trẻ (họ yêu cầu không nêu tên) đến tòa soạn trao đổi thẳng thắn với ban Biên tập trong tinh thần học hỏi đáng trân trọng.

HỎI: Trong CANTÁTE những số trước, có đề cập đến vấn đề thánh ca phụng vụ, theo đó thánh ca phụng vụ phải có 3 đặc điểm: thứ nhất là thánh ca nào đúng nghi thức đó; thứ hai là thánh ca phải sáng tác bằng Thánh vịnh; thứ ba là thánh ca đó phải đúng nghi thức nào thì hình thể đó. Đặc điểm thứ nhất, thì chúng tôi hiểu, còn hai đặc điểm sau chúng tôi chưa thấu lý, vì còn thắc mắc, ví dụ cần chi phải hình thể

nọ kia dữ vậy? và dân chúng VN nhấm có hát nổi hình thể này nọ không? Cần gì Thánh vịnh ý từ đã quá xưa cũ, sao không dùng lời ý hiện thực của người thời đại? V.v...

ĐÁP: Để nhanh gọn trả lời quý bạn, chúng tôi mượn ví dụ này:

Cải lương là một thứ opera (nhạc kịch), trong đó có nhiều tình tiết và hình tượng biểu diễn, mỗi thứ có hình thể ca hát riêng cho thích hợp để diễn tả

tình tiết và hình tượng biểu diễn của nó.

Vậy trong thánh lễ, có nhiều nghi thức (nhập lễ, đáp ca, alleluia, dâng lễ, hiệp lễ...) mỗi nghi thức có tình tiết và hình tượng “dâng lễ vật lên CHÚA CHA” khác nhau, đánh nổi từng nghi thức khác nhau để cộng đoàn tham gia “dâng” cho tích cực, Giáo Hội (từ xưa) đã thiết kế các hình thể cho thích hợp, đó là điều cần thiết.

Thực ra, mọi hình thể đều nhắm đến cộng đoàn hát (đối đáp với ca đoàn, vì hình thể ca khúc hôm nay trong các nhà thờ chúng ta đang thấy, cộng đoàn không thể hát bài mới, mà chỉ ca đoàn độc diễn mà thôi!), vì quý bạn chưa nghe thấy các hình thể đúng đó nên chưa nhận ra *tinh cộng đồng* của chúng.

Còn sử dụng Thánh vịnh là hợp lý, vì đó là lời cầu nguyện chung của toàn Giáo Hội (mọi thời đại, mọi nơi), có tính tập thể (đồng lòng), có tính phổ quát (không tư lợi hay những điều xin có tính hời hợt, cục bộ, địa phương, thiếu tính chung nhau hiệp ý) và tính “linh hứng” của CHÚA THÁNH THẦN thúc đẩy... sẽ được CHÚA CHA ưng nhận. Còn nếu chỉ xét khía

ạnh thời gian: xưa và nay, thì chẳng có ý nghĩa lắm!

HỎI: *Chẳng lẽ các bài thánh ca hiện nay khắp nơi đang hát, không chứa nổi Thánh vịnh sao?*

ĐÁP: Đúng là như vậy! Vì muốn giữ nguyên văn (99%, hay nói đúng là khác nhau cách dịch hoặc chỉ thay đổi một vài từ cho hợp dấu giọng), phải có một phương pháp viết nhạc riêng cho Thánh vịnh, mới chứa nổi toàn bộ Thánh vịnh mà không chặt đầu chặt đuôi, “vo tròn bóp méo”, thay hình đổi dạng...

Quý bạn hãy xem, trong các bài thánh ca viết theo hình thể ca khúc, lời 2, 3... trở đi, Thánh vịnh bị bóp méo cách không còn nguyên là Thánh vịnh nữa, ai sáng tác ca khúc bằng Thánh vịnh đều thấy, ca khúc không chứa nổi Thánh vịnh, phải có các hình thể riêng cho Thánh vịnh mới đủ sức giữ nguyên và làm bật sáng lên toàn bộ nội dung và thi tứ của Thánh vịnh.

Tôi xin hỏi: một bài thơ bạn dày công sáng tác với từ và vận... ai đó sáng tác, sửa đi tất cả từ và vận (chưa dám nói đến nội dung), bạn chịu không? – Bởi vì đâu còn thi tứ, thi phong, thi cảm... của nó nữa!

HỎI : *Các bài hát hiện nay trong các nhà thờ, thuộc hình thể gì? Và hình thể đó không đúng sao? Tại sao vậy?*

ĐÁP: Chúng thuộc về hình thể ca khúc (cantus), tức “bản văn được xướng lên thành cung điệu” (Tiến Dũng), còn có nghĩa: cấu trúc của bản văn quyết định nên cấu trúc của bài hát viết theo hình thể ca khúc này, nên hình dáng của nó đa dạng và không thích hợp với cách hát tập thể, đồng ca, hoặc hát cộng đồng. Không đúng, vì có ít là 2 lý do:

1. Chúa không nổi Thánh vịnh: tức không thể dung nạp Thánh vịnh mà còn nguyên văn (ít là 90%) và nội dung..
2. Không thích hợp cho cộng đoàn cùng hát, vì
 - *thiếu tính đối đáp,*
 - *thiếu sức giản đơn, bình dị, trong sáng,*
 - *khó tập hát ngay cho cộng đoàn.*

DIỆU TRÚC

PHẦN III: GẶP GỠ

CHỈ CÓ MỘT CHÚA & THERE IS ONE LORD

hay là CÂU CHUYỆN CỦA BÁC TƯ

(tiếp theo và hết)

*N*ghe tới đó, Hùng và tôi đều cười. Vì thấy vui vui thôi, nhưng bác nói:

- Có lẽ các anh thấy tôi “cổ lỗ sĩ” quá phải không?

Không đợi trả lời, bác nói tiếp ngay:

- Hồi đó thỉnh thoảng tôi cũng có nghe nói về “Nhạc vào đời” nhưng tôi không thể nào nghĩ được nó là loại nhạc như bài “Chỉ có một CHÚA” mà tôi đang nghe. Tôi chăm chú nhìn lên sân khấu. Bài ca đang còn tiếp tục. Và khi tiếng hát ngân dài ở chữ “tin” cuối cùng của điệp khúc thì cả hội trường vỗ tay vang dội, làm cho tôi cảm thấy tim đập mạnh... Hình như tôi đang đi biểu tình ở ngoài phố. Mà sao người ta không hoan hô, không dả đảo, nhưng chỉ hô to “Chỉ có một CHÚA! Con xin tin: Chỉ có một CHÚA! Con xin tin... Con xin tin...”.

Kể đó là bài Trên đường Emmmau. Bài này nghe dịu dàng hơn nên tôi không bị “sốc” như bài trước. Lời ca tuy không phải là lời Kinh Thánh nhưng rất thâm thúy. Khi nghe những câu tiểu khúc, tôi có cảm tưởng như đang nghe một vị tu hành đạo đức nào đó chia sẻ Lời CHÚA vậy. Hay lắm! Các bài khác cũng được hoan nghênh nhiệt liệt.

Còn tôi, dần dần cũng lấy lại được bình tĩnh. Tôi nghĩ thầm: có lẽ “Nhạc vào đời” tức là loại nhạc đạo được làm để hát ở ngoài đời, tức là bên ngoài nhà thờ, chứ không phải để hát trong giờ phụng vụ, chẳng hạn như trong thánh lễ. Và tôi bỗng nhiên cảm thấy mình chậm hiểu, ngu dốt quá, thua xa đám trẻ, vì chúng thưởng thức một cách khoái trá, bài nào chúng cũng vỗ tay rần rần.

Chỉ trong khoảng một tuần lễ sau buổi trình diễn đó, tôi đã thuộc khá nhiều bài của Ban Alleluia, nhưng tôi thích nhất 3 bài của linh mục nhạc sĩ Thành Tâm là: Trên đường Emmmau, Vào đời, và Chỉ có một CHÚA. Mỗi bài đều có cái hay riêng, nhưng đối với tôi, bài hay nhất là bài Trên đường Emmmau.

- Vậy mà bác lại dùng bài Chỉ có một CHÚA để kết thúc mỗi buổi ca hát?

- Phải rồi!... Vì bài đó để lại trong tôi một ấn tượng khó quên, như tôi vừa kể. Mặt khác, trước khi mọi người ra về tôi muốn họ đem theo một cái gì đó để suy tư và tôi thấy bài Chỉ có một CHÚA là thích hợp nhất với mục đích của tôi... Dầu vậy, trước khi hát bài đó lần đầu tiên, tôi cũng nói như sau: “Bây giờ tôi muốn kết thúc bằng một bài hát đạo, bà con ta có đồng ý không?” Tất cả đều vui vẻ hô to: “Đồng ý!”. Thế là từ đó về sau, bài Chỉ có một CHÚA đương nhiên trở thành bài ca kết thúc, y như trước đây, trong một thời gian khá dài tại miền Nam, bài Ce n'est qu'un au-revoir được dùng để chấm dứt mỗi chương trình văn nghệ vậy.

Bác tư nói chuyện rất mạch lạc, hăng say và có duyên. Tôi ngồi nghe không biết chán, và càng nghe càng cảm thấy phục và quý bác, nhưng vì trời đã khuya và buổi nói chuyện cũng khá dài nên chúng tôi xin cáo từ.

Khi chia tay, tôi đã ngỏ lời hẹn gặp lại bác, nhưng không bao giờ còn có dịp may như hôm nay nữa, vì mấy tháng sau, Hùng cho biết, khi thu hoạch hoa màu xong, gia đình bác đã dọn đi miền Tây rồi.

Hơn mười năm trôi qua!... Tôi không hề được tin về bác, cho đến hôm nay, thật tình cờ.

Tôi cứ lan man suy nghĩ về bác tư nên không còn theo dõi được thánh lễ nữa. Đến khi đức giám mục ban phép lành xong thì tôi vội vàng chen ra trước, đến chờ sẵn ở cửa nhà thờ gần bác tư đứng. Vừa trông thấy bác, tôi vội chạy đến chào, nhưng bác chỉ nhìn tôi ngờ ngợ. Tôi phải nhắc lại sơ qua buổi gặp mặt mười mấy năm về trước, bấy giờ bác mới “ồ” lên một tiếng lớn và mặt bác rạng rỡ hẳn lên trong sự vui mừng của những kẻ “tha hương ngộ cố tri”:

- *Thì ra anh là anh Long đấy? Mới gặp có một lần làm sao tôi nhớ được? mà lại vào buổi tối nữa? Hình như anh chỉ hơi già hơn chút đỉnh, nhưng mập ra nhiều. Anh sang đây lâu chưa?*

- *Thưa tôi sang đây cuối năm 90*

- *Thế thì gia đình, con cái đâu vào đấy cả rồi chứ?*

- *Thưa bác cũng tạm ổn vậy thôi.*

- *Cám ơn CHÚA! Tạm ổn là tốt rồi. Còn tôi thì lận đận hơn anh. Tôi sống ở Vĩnh Long gần mười năm. Tôi nộp đơn đi Mỹ theo diện H.O., nhưng vì gia đình tôi di chuyển hoài nên giấy tờ bị trục trặc, mãi đến năm 96 mới đi được. Chúng tôi chỉ sang đây được 5 người: bố mẹ với 3 đứa con, còn 2 đứa lớn đã có gia đình nên ở lại. Tôi và nhà tôi đều trên 65 tuổi nên được trợ cấp tuổi già, và sức khỏe cũng kém lắm rồi, không làm việc nặng được. Tôi cũng không lái xe. Đi đâu xa thì có mấy đứa con lái, hoặc tôi đi xe buýt. Hai đứa lớn nhà tôi một trai, một gái, thì vừa đi học, vừa đi làm, chỉ còn thằng út là còn đi học, hè sang năm mới ra cử nhân điện toán...*

- *Xin chúc mừng bác!*

- *Cám ơn anh. À... ban này anh tới đây bằng gì vậy?*

- *Tôi lái xe tới.*

- *Vậy thì thế này nhé: Nếu anh không có công chuyện gì gấp thì anh làm ơn đưa tôi về nhà... gần đây thôi, mình ngồi chơi, uống cà phê, nói chuyện gẫu... lại để cho biết nhà luôn.*

Chừng bảy, tám phút sau chúng tôi đã tới chỗ bác ở. Đó là một căn hộ nằm trong một chung cư khá lớn. Bác tư gái ra mở cửa cho chúng tôi. Bác rất vui vẻ và hiếu khách.

Đồ dùng trong nhà tuy đơn sơ, bình dân, nhưng sắp đặt ngăn nắp, gọn gàng. Tôi quan sát phòng khách, phòng ăn và khen đẹp. Bác tư gái nói:

- Tôi thuê cái appartement này được hơn hai năm nay, chỉ có 800 đôla một tháng: hai phòng ngủ, hai phòng tắm, có chỗ để được hai xe. Bây giờ mà đi muốn thì phải 900. Chắc anh cũng biết đấy, giá nhà đang lên vùn vụt...

Thấy tôi để ý đến chiếc guitar dựng ở góc phòng, bác tư liền nói:

- Cái guitar ngày xưa đó. Đi đâu tôi cũng đem theo, cả cái sáo trúc nữa.

- Cả bài “Chỉ có một CHÚA” nữa chứ bác? -Tôi nói đùa-

Bác phá lên cười.

- Đúng, đúng! Tôi vẫn thích bài đó chứ! Nhưng từ ngày về Vĩnh Long và cả khi sang đây, tôi không có dịp để hát cho ai nghe cả, tôi chỉ hát bài đó một mình. Cũng từ hồi đó cho đến nay, tôi cũng không thấy hát bài đó trong nhà thờ lần nào, trong khi người ta vẫn hát những bài ca “Vào đời” khác và những bài ca sinh hoạt của soeur Sourir, của cha Duval trong thánh lễ.

- Thưa bác, vậy thì mình có thể hát “Nhạc vào đời” trong thánh lễ sao?

- Ta đừng quên là bài hát phụng vụ khác với bài hát sinh hoạt tôn giáo ngay từ trong ý hướng sáng tác của nó, nhưng có một số bài hát sinh hoạt thường được gọi là “Nhạc vào đời”, tôi nghĩ có thể hát trong nhà thờ được nếu hội đủ các tiêu chuẩn của bài ca phụng vụ mà Giáo hội đã quy định tức là bài đó phải mang tính chất thánh thiện và có nghệ thuật, nó phải nhắm vào việc làm sáng danh CHÚA và thánh hóa các tín hữu. Muốn được như vậy thì lời ca phải thích hợp với giáo lý Công giáo và tốt hơn cả là rút ra từ Kinh Thánh và các nguồn mạch phụng vụ. Lại nữa, khi hát trong thánh lễ hay trong các giờ phụng vụ khác như châu MÌNH THÁNH CHÚA... thì phải giữ được vẻ tôn nghiêm, kính cẩn, xứng hợp với việc cầu nguyện nhất là không được đệm theo tiết điệu của nhạc đời.

Bác nói liền một hơi với thái độ xác tín cứ y như một ông thầy đang dạy thánh nhạc vậy. Tôi hỏi:

- Xem ra nghiêm ngặt quá, phải không bác?

- Tôi nghĩ có nghiêm ngặt thật, nhưng không phải là quá đâu! Anh thấy không: trong khi giao tiếp với nhau, mình còn phải học biết phép lịch sự. Cách chào hỏi, mời mọc, xin lỗi, chia buồn, cách xưng hô, giới thiệu, cách viết thư, cách kêu điện thoại, v.v... nhất nhất cái gì cũng phải có quy luật cả, mà ai cũng phải học để biết mà thực hành. Thậm chí trong địa hạt nhà nước với nhau có khi người ta còn thiết lập cả một bộ gọi là bộ Nghi lễ hay là bộ Lễ tân để chỉ lo về chuyện giao tế sao cho đúng phép. Đó là chuyện loài người với nhau mà còn như thế, huống chi cầu nguyện là chuyện giao tiếp giữa con người là loài thụ tạo với THIÊN CHÚA là đấng Tạo hóa thì thiết tưởng càng phải có luật lệ nghiêm minh đến mức nào!

Còn một điều kiện nữa mà bài ca phụng vụ phải có, đó là phải được sự chuẩn nhận của giáo quyền trong giáo phận, tức là phải được kiểm duyệt trước rồi mới được hát trong nhà thờ. Điều này có lẽ ai cũng biết, nhưng có nhiều người hay quên hoặc cố tình không để ý tới. Riêng trong thời gian gần đây, viện có việc xin imprimatur có phần bị giới hạn vì nhiều lý do nên người ta hay quên xin kiểm duyệt mà cứ tha hồ “tự biên tự diễn”, nhất là khi tác giả bài hát lại chính là ca trưởng hay vị linh mục trong xứ, tức là những người có quyền quyết định việc chọn lựa bài hát cho ca đoàn và cộng đoàn. Đó là những việc làm không đúng, gây ảnh hưởng xấu cho việc thờ phượng CHÚA và góp phần không nhỏ vào sự thiếu trật tự trong việc phát hành, suy thoái về nội dung và lạm phát về số lượng thánh ca như hiện nay tại Việt nam.

Nói riêng về bài hát “Chỉ có một CHÚA”, tuy là nhạc sinh hoạt, nhưng lời ca của điệp khúc là lời Kinh Thánh, còn trong tiểu khúc thì lời ca cũng cảm hứng từ Kinh Thánh, tôi nghĩ có thể xin hát trong phụng vụ được miễn là khi hát không được tạo ra cái phong cách của nhạc đời.

Tại quận Cam (Orange county) này có tất cả 12 cộng đoàn Công giáo Việt nam. Mỗi cộng đoàn có từ một đến năm thánh lễ chúa nhật kể cả thánh lễ tối thứ bảy. Tôi đã đi 9 trong số 12 nhà thờ có lễ Việt Nam, và tôi nhận thấy rằng chỉ có vài ba nơi tỏ ra cố gắng đàn hát theo đường hướng Giáo Hội, còn phần đông thì vẫn đem đàn xập xình theo tiết điệu có sẵn trong organ điện tử; lại xem ra không cần chọn bài hát cho thích hợp với ý lễ và hợp với mỗi phần của thánh lễ. Có

nơi thay vì đọc hay hát thánh vịnh đáp ca thì lại hát một bài không thích hợp gì cả. Trong dịp lễ Giáng sinh, nhiều nhà thờ vẫn hát “Chuông vang vang” hay “Chú bé đánh trống”, thậm chí vào đêm Giáng sinh 97, tại một nhà thờ gần đây, vị linh mục chủ tế, sau khi giảng xong, đã hát: “Mùa Giáng sinh đó còn nhớ không em...” và giáo dân đã vỗ tay rào rào... Như vậy anh nghĩ nên cười hay nên khóc?

Còn trong thánh lễ tiếng Anh, thường ta không gặp những sự kiện như trên.

Trong các cuốn thánh ca của người Mỹ, tôi thấy có bài cũng thuộc loại ca khúc như bài của Imms Thành Tâm, là bài *There is one LORD* của Owen Alstott, chắc anh có nghe?

- Ô, bài đó tôi biết. Tôi thuộc điệp khúc và cả 2 câu tiểu khúc nữa kia!

Bác đi lấy sách và guitar rồi mời tôi cùng hát:

- *There is one LORD, there is one faith, there is one fountain flowing with the water of rebirth.*

Bác ngưng hát và hỏi tôi:

- Anh thấy thế nào?

- Dạ có vẻ trang nghiêm lắm! Tôi cảm thấy rõ ràng có âm hưởng Bình ca.

- Đúng thế đó! Nhưng được như vậy là vì dòng nhạc đã chuyển hành bằng quãng 2 và 3 không thôi. Âm vực cũng hẹp, chỉ gồm 8 nốt nằm ở mức trung bình: rê - ré. Nhịp điệu giản dị với các nốt đen trắng... Lời ca lấy từ Kinh Thánh. Nhạc và lời khăng khít với nhau: mở đầu thanh thản, bình an, rồi vươn lên khoan thai, vững chãi cho đến giữa câu, rồi lại từ từ đi xuống trang nghiêm. Anh thử hát lại xem có đúng không? Còn tôi khi nghe bài này lần đầu tiên cảm thấy không có gì hấp dẫn, nhưng về sau, hát nhiều lần, tôi mới thấy hay và thấm thía. Nó bắt ta phải trầm lắng suy tư, phải cúi đầu tôn kính...

Có thể nói: nếu bài này là một bài kinh nguyện, là những lời tỏ bày tâm sự với CHÚA thì bài Chỉ có một CHÚA là một bài hát tuyên truyền, bài hát sinh hoạt trong hội trường, nặng về cảm xúc. Nó lôi cuốn ta ngay từ nốt nhạc đầu tiên.

- Cám ơn bác. Nghe bác nói tôi thích quá chừng. Khi hát hai bài đó tôi chỉ thấy hay mà không biết diễn tả nó hay như thế nào. Mà xin

bác đừng cười nhá! tôi thấy bài Chỉ có một CHÚA hấp dẫn hơn bài tiếng Anh kia.

- Thì tôi cũng đã nói với anh như vậy đấy, nhất là khi ta chỉ nói về phần điệp khúc như từ này đến giờ. Nhưng để cầu nguyện thì ta nên chọn bài kia vì dễ sốt sắng hơn.

Còn một bài *There is one LORD* khác của Jacques Berthier, trong cuốn *RitualSong*, tôi có đây.

Bác mở sách, trao cho tôi và nói:

- Anh thấy đó, bài chỉ gồm có một câu nhạc chia thành hai vế nằm trên hai giòng soạn cho bốn bè dị giọng. Nhưng anh và tôi thử bỏ qua ba bè dưới và chỉ hát bè trên cùng thôi xem thế nào:

"There isn one LORD, one faith, one baptism, there is one GOD who is FATHER of all..."

Hát xong tôi tỏ ý thắc mắc:

- Mình hát có chậm quá không, bác?

- Tôi cũng thấy như thế. Nhưng tác giả đã ghi rõ tốc độ ở đầu bài là dấu đen bằng 63, có lẽ để tạo nên vẻ bề vậ, uy nghiêm chăng? Nhưng thôi, bây giờ mình không theo tác giả nữa, mà thử hát nhanh hơn, xem có hay hơn lần trước không. Người trình diễn là tác giả thứ hai mà!

Chúng tôi hát nhanh hơn một chút và giữ liền giọng hơn thì nghe vẫn thanh thản mà giai điệu có vẻ khởi sắc hơn. Bác tư hỏi tôi:

- Trong hai bài *There is one LORD* vừa kể, anh thích bài nào hơn?

- Tôi thích bài trước, của Owen Alstott.

- Tôi thì thích bài của Jacques Berthier hơn. Có lẽ vì bài trên anh đã thuộc sẵn rồi, nên thích hơn. Anh cứ thử hát bài sau cho thật nhuyễn rồi anh sẽ cảm thấy được vẻ đẹp của nó. Rồi khi hát trong nhà thờ cùng với cộng đoàn, anh sẽ thấy tâm hồn lắng xuống, và bình thản trình bày cảm nghĩ, tâm tư của mình với THIÊN CHÚA là CHA của anh và của tôi, của tất cả mọi người chúng ta.

Còn về hình thức, anh thấy không, dòng nhạc lên xuống chỉ giới hạn trong năm nốt, từ rê đến lá, và hầu hết là dùng quãng hai, vậy mà đã làm nên một giai điệu đơn sơ, nhưng có sức cuốn hút ta chạy một mạch từ đầu đến cuối một cách thích thú không biết mệt.

Bài trên nhấn mạnh ở chữ "one": "one LORD, one faith, one fountain", dường như tác giả muốn nhấn mạnh ở sự hiệp nhất của mọi

người trong một đức tin, một thân thể là nhiệm thể ĐỨC KITÔ, CHÚA chúng ta. Bài dưới tuy có nhấn mạnh ở chữ “LORD”, chữ “faith”, chữ “baptism” nhưng câu nhạc đi liền một hơi từ đầu đến cuối thành một lời tuyên xưng đầy đủ, trọn vẹn.

Ý hướng sáng tác của hai tác giả tuy có khác nhau ở tiểu tiết nhưng cả hai đã làm nổi bật được ý tưởng của thánh Phaolô về đức tin của người Kitô hữu chúng ta. Mặt khác, cả hai tác giả xem ra đã có ý soạn cho toàn thể cộng đoàn chứ không phải riêng cho ca đoàn.

Tôi thấy bài của Jacques Berthier ngắn quá liền hỏi

- Bài này không có tiểu khúc nào hay sao?

- Bài này thuộc hình thể *Ostinato*, tiếng Anh gọi là *Ostinato refrain*, hoặc *Ostinato response*. Nó là một câu hát ngắn được lặp đi lặp lại nhiều lần, và có thể đi kèm với một hay nhiều tiểu khúc dài, ngắn khác nhau và nhạc cũng khác nhau. Riêng bài này thì có 3 tiểu khúc, nhưng chỉ cần hát nguyên một phần *Ostinato* cũng được. Vì thế cuốn *Ritualsong* chỉ in có phần *Ostinato* thôi.

Trong nguyên bản, thì phần *Ostinato* được soạn cho 4 bè dị giọng, và còn thêm phần cho 3 bè đồng giọng nữa.

Tôi thấy nhạc sĩ Jacques Berthier, nhạc sĩ sáng tác của cộng đồng Taizé, xem ra rất thích làm những bài hát thuộc hình thể này, với nhiều bè – đồng giọng và dị giọng như bài này – và nhiều bài không có tiểu khúc nào.

- Bác có vẻ khen thánh ca tiếng Anh hơi nhiều đấy nhá!

Bác tư cười rất tự nhiên:

- Không phải tôi có ý thiên vị, hoặc coi “bụt nhà không thiêng” đâu! mà chỉ nói một cách thành thật theo như nhận xét rất chủ quan của tôi thôi. Vì thế, rất có thể khác với ý nghĩ của anh hay của người khác.

Anh cứ nghĩ kỹ mà coi, nói chung thì các bài thánh ca bằng tiếng Anh tại đây xem ra hội được các tiêu chuẩn mà Giáo Hội quy định hơn là rất nhiều bài thánh ca của ta hiện đang được hát trong nhà thờ. Có những cuốn như *Today's Missal* chẳng hạn, thì hầu như ở khắp nước Mỹ, nhà thờ nào cũng dùng cả. Mà năm nào họ cũng in lại một lần với sự thay đổi một số bài trong đó.

Được như thế có lẽ là do sự quan tâm của tất cả mọi giới, từ giáo quyền đến giáo dân, nhất là hàng giám mục. Ngay từ năm 1967, Hội

đồng giám mục Mỹ đã ban hành những quy định về thánh nhạc. Và một văn kiện chính thức có lẽ là cuốn *Music in Catholic worship* (âm nhạc trong phụng vụ Công giáo) do Hội đồng giám mục cho phổ biến lần đầu tiên năm 1972 và nếu tôi nhớ không lầm thì cho đến nay đã được tái bản nhiều lần rồi.

Ngoài ra, còn những cuốn do các tu sĩ hay giáo dân viết nữa, như cuốn *Music in ritual* của Edward Foley, cuốn *Preparing music for celebration* của Heather Reid, v.v...

- Chắc bác đã nghiên cứu nhiều về thánh ca hay sao mà thấy bác có vẻ rành quá, giỏi quá. Chắc tôi còn phải xin phép bác cho đến thụ giáo nhiều lần nữa mới được.

- Cám ơn anh đã khen. Nhưng tôi không phải là nhà phê bình, cũng không phải là nhạc sĩ, mà tôi chỉ là người thích nhạc, thích đờn ca, lại yêu thánh nhạc, nhất là trong lúc này, hai đứa con tôi đang ở trong ca đoàn, hay hỏi tôi đủ thứ chuyện về đàn hát trong nhà thờ, trong thánh lễ, nên tôi phải cố gắng để giúp chúng nó. Chính vì thế mà tôi đã thu thập được một mớ kiến thức vụn vặt và rời rạc đem ra nói chuyện, khiến anh cứ tưởng tôi tài giỏi lắm!...

Thế là chỉ vì anh nhắc đến bài “Chỉ có một CHÚA” mà tôi đã tán hươu tán vượn, tâm bậy tâm bạ, suốt từ nãy đến giờ, mà còn được khen nữa chứ!

- Tôi khen thật tình mà! Ít nhất bác cũng đã bồi dưỡng cho khiếu thẩm mỹ của tôi khá đấy. Về thánh nhạc thì tôi như là người mù, còn bác rõ ràng là sáng hơn tôi, nên tôi đã được hưởng lợi hơn bác.

Tôi xin cám ơn bác nhiều và khi nào thuận tiện sẽ “phôn” cho bác để xin đến cùng hát Chỉ có một CHÚA và *There is one LORD* dài dài.

- Anh đừng bận tâm. Anh đến, tôi còn vui nữa. Bá nha với Tử kỳ xưa nay có nhiều đâu! Mà có lẽ bây giờ mình nên hát một lần nữa rồi chia tay.

Tôi lái xe ra về mà miệng tôi không ngừng hát, hết *There is one LORD*, lại đến Chỉ có một CHÚA, rồi lại *There is one LORD*... rồi lại nghĩ đến bác tư, nghĩ đến cái sáo trúc và cây guitar thùng cũ kỹ của “ông tư một CHÚA”, nghĩ về chuyện thánh nhạc ở Mỹ và ở Việt Nam...

Nếu ai cũng quan tâm đến thánh nhạc một chút, chỉ cần được như bác tư thôi, thì...

Tôi bỗng cảm thấy vui nhè nhẹ, lâng lâng... Chẳng hiểu tại sao?

California, cuối xuân 2000

KHÔNG THÀNH

PHẦN IV: SỬU TÂM - THAM KHẢO

UNIVERSA LAUS 1980

**THAY LỜI KẾT
PHẦN ÁP DỤNG**

NHẠC TRONG PHỤNG VỤ THÁNH LỄ

56. 3. Chương trình hát

- ❖ Quá nặng: Phụng vụ canh tân làm nhẹ các nghi thức: bỏ đi những gì không cần và ít ý nghĩa, tránh lặp lại, thì người ta lại làm nặng nề bằng chương trình nhạc, vậy,
- ❖ Làm nhẹ: bằng cách bớt đi những bài hát tự bản chất không phải là bài hát, hoặc thay đổi những bài hát không được ưu tiên.

Theo thứ tự ưu tiên:

- a) Các lời đối thoại giữa linh mục và các thừa tác viên hát và dân chúng, các câu tung hô chào chúc: Đó là Lời CHÚA, Thánh vịnh đáp ca, Tung hô Tin Mừng, Thánh thánh, Tung hô sau truyền phép, Vinh tụng ca và Amen kết thúc, Vì CHÚA là Vua... chúc bình an, giải tán (dẫu sao chúng cũng có một hình thức nhạc đặc biệt)
- b) Ca nhập lễ, Kinh thương xót, hoặc kinh Vinh danh, Ca dâng lễ, Rước lễ hoặc Thánh thi sau Hiệp lễ (thay đổi nhau), kinh Tin kính, kinh Lạy CHA (bản chất không là bài hát, đọc sẽ chân thật hơn), Lạy CHIÊN THIÊN CHÚA (bài hát đi kèm khi việc bẻ bánh không lâu).

II. TRONG CHÍNH MỖI YẾU TỐ: để hát thật sự với tất cả tiếng ca, thể xác, tâm hồn, lòng trí, nghệ thuật và đức tin, chúng ta bắt chước QCTQ đề cập đến ý nghĩa; từ ý nghĩa bàn về hình

thể thích hợp và cách thực thi có hiệu quả nhất. Riêng về cách thực thi QCTQ đưa ra nhiều giải pháp theo thứ tự ưu tiên có tính cách mục vụ, nên không thể chỉ tìm giải pháp tiện cho mình thôi.

(còn tiếp)

PHẦN V: GIỚI THIỆU TÁC PHẨM

(xin gác lại một kỳ)

PHẦN VI: NHỮNG KHÚC NHẠC DẠO TRONG PHỤNG VỤ

Những tác phẩm mới, nhỏ nhỏ, sáng tác cho những khoảnh khắc rảnh rỗi bất ngờ không nói hát gì như: trước thánh lễ, lúc dâng lễ, giờ rước lễ, cuối lễ, hoặc những khi chờ đợi, và còn có thể thay cho việc ca hát ở nghi thức nào đó (do ca đoàn không có thể hát) để người đệm đàn độc tấu tạo thêm sốt sắng.

PHẦN VII: CHUYỆN VUI ÂM NHẠC

MỘT MỐI TÌNH

Năm 1801, khi ấy 31 tuổi, nhạc sĩ Beethoven đã yêu một cô học trò của ông 17 tuổi và được nàng yêu lại. Đó là một cô gái lanh lợi, dễ thương, có năng khiếu âm nhạc, bá tước tiểu thư Juliette Gwintrardi.

Cần nói rằng lúc đó, không có gì đáng phàn nàn về đời sống vật chất của nhạc sĩ Beethoven. Công tước Licknopski đã trợ cấp cho ông số tiền lương hàng năm 600 florances. Mỗi tác phẩm ra đời của ông đều có nhiều nhà xuất bản nhận in và trả tiền hậu hỉ.

Nhạc sĩ Beethoven gây được cảm tình với cô Juliette chính là nhờ tên tuổi, và thậm chí nhờ cả những tính kỳ quặc của ông. Ông không lấy tiền học của Juliette, còn nàng thì tặng ông một chiếc áo nàng tự tay thêu lấy. Lúc đầu, trong các giờ học, nhiều lần ông nổi nóng với

Juliette, có khi ông ném cả sách nhạc xuống sàn nhà, nhưng rồi ông đã nhanh chóng bị cô học trò quý phái chinh phục. Sự quyến luyến có lẽ phát sinh từ cả hai phía.

Mùa hè năm 1801, ông đã sống trong trại Crompa của Brunsvich ở Hungary. Tại đây, tới nay còn giữ được chiếc lều hóng mát mà người ta đồn rằng bản sonate *Ánh trăng* in năm 1802 để tặng Juliette đã ra đời ở đó. Dịp nghỉ ngơi mùa hè năm ấy với nàng Juliette là thời kỳ hạnh phúc nhất đối với nhạc sĩ vĩ đại Beethoven.

**Trích trong quyển CHUYỆN VUI
ÂM NHẠC của HỒNG THAO**

PHẦN VIII: CHƯƠNG TRÌNH NHẬP CƯỚC

A. MÔN SÁNG TÁC CA KHÚC

Bài 20

TÍNH CÁCH ĐỘC SÁNG CỦA MỘT TÁC PHẨM

78. Độc sáng là *độc đáo*, *độc lập*, và *độc nhất*. Một tác phẩm độc đáo là tự nó có nét khác lạ và vừa có nghệ thuật. Một tác phẩm độc lập là nó không dính dáng tới, hoặc làm người nghe liên tưởng tới một tác phẩm khác gần gần như thế hay tương tự như thế. Một tác phẩm độc nhất vô nhị là nó không giống tác phẩm nào khác của ai và không giống ngay cả những tác phẩm của chính mình.

79. Một tác phẩm độc sáng đôi khi chỉ độc sáng ở một trong những phương diện: *giai điệu*, hay *nhịp điệu*, hoặc *hòa âm*, hoặc *lời ca* là đủ.

80. **Độc sáng ở giai điệu:** khi giai điệu làm cho người nghe choáng ngợp hay cảm thấy có gì đó đặc biệt, hoặc nghe xong liền nhớ ngay. Ví dụ giai điệu bài *Ave MARIA* của nhạc sĩ Schubert kết cấu quãng đa dạng và biến hóa khôn lường thật là độc sáng, giai điệu bài *Lý ngựa ô* dân ca Nam bộ có những quãng 4, quãng 5 hiệu quả, viết trên thang âm đậm đà của dân tộc; giai điệu bài *Silent night Holy night* của

Franz Gruber giản dị, êm đềm nhưng gợi cảm thật là độc sáng.

81. **Độc sáng ở nhịp điệu**: khi nhịp điệu làm cho người nghe cảm thấy hay đặc biệt. Ví dụ bài *Trên cầu sông Kwai* có nhịp điệu độc đáo và lạ lùng, bài có nhịp điệu dồn dập nhưng hấp dẫn, bài *Guantanamo* có nhịp điệu dễ thương lạ lùng, Noel... có nhịp điệu độc đáo một cách đơn giản, nhưng gợi sự quyến rũ vô cùng.

82. **Độc sáng ở hòa âm**: khi hòa âm, hiển hiện hoặc trầm ẩn, đặc biệt làm người nghe thấy hay, lạ, bị ấn tượng, ví dụ bài *Silent night Holy night* hòa âm hiển hiện, bài *Khi con suy tưởng* của Imms Tiến Dũng hòa âm hiển hiện, bài *Quốc tế ca* hòa âm trầm ẩn.

83. **Độc sáng ở lời ca**: khi bài hát có lời ca đặc biệt hay, hoặc gây ấn tượng, làm người nghe bị đánh động, ví dụ bài *Như dạ lý mùa xuân* của ns Ngọc Kôn, bài *Ngậm ngùi* của Phạm Duy, bài *Chị tôi* của Trần Tiến, bài *Cho con* của Phạm Trọng Cầu và Tuấn Dũng..

84. Tuy nhiên tính độc sáng còn ở những phương diện bên ngoài góp vào như: ban nhạc, dàn nhạc chơi hay, như ca sĩ ca hay, như thời điểm tốt (ví dụ bài không hay nhưng nhờ hát lúc đoàn đồng tế uy nghiêm tiến vào nhà thờ trong một buổi lễ long trọng rất đông người dự), hay cách sử dụng (ví dụ bài hát không hay nhưng vì sử dụng cho một phim hay như bài *My heart...* trong phim *Titanic*), v.v...

Tính độc sáng ở những phương diện bên ngoài không phải là đối tượng nghiên cứu của bài học hôm nay, vì nó ngoại lai, do xã hội, do cơ may, do ngẫu nhiên... chứ không do tài năng và ý đồ của một tài năng tác tạo nên.

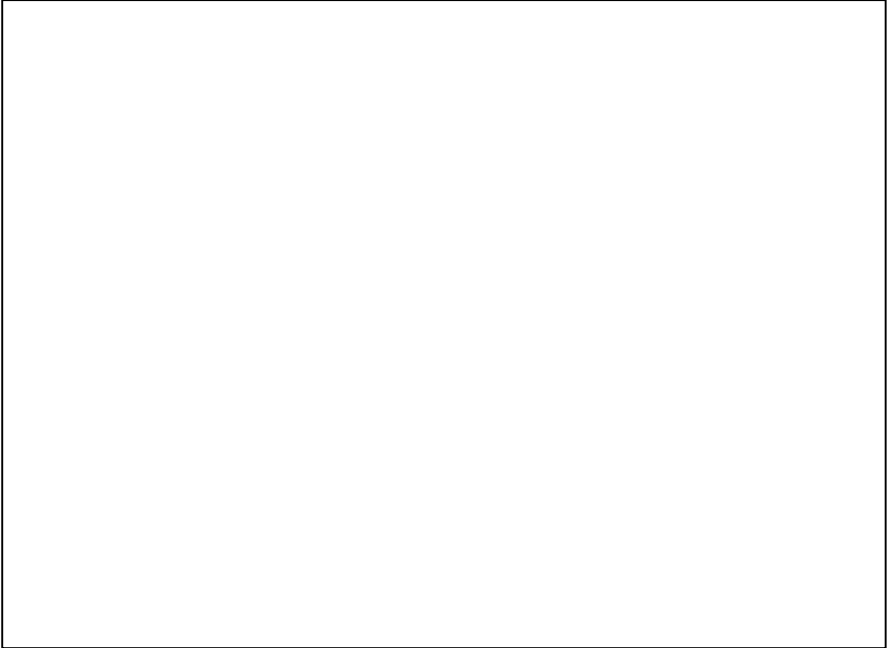
Vậy khi sáng tác một tác phẩm, hãy đòi bản thân phải tác tạo ít là một điểm gì đó độc sáng, để tác phẩm còn ghi dấu ấn của chính mình không ai nhầm lẫn, còn lưu lại trong ký ức mọi người và còn đặt để vào thời gian lịch sử một chút gì ấn tượng có giá trị.

Bài tập số 20 môn Sáng tác ca khúc

Bạn hãy sáng tác một ca khúc có tính độc sáng.

PHẦN IX: BIẾM HỌA

*NGHĨANG CHUYỂN... TỐC... &... CẢM...
NGHĨANG CHUYỂN... TỐC... &... CẢM...*



PHẦN X: NGHIÊN CỨU

ĐẠO LÝ THÁNH NHẠC

(xin gác lại một kỳ)

PHẦN XI: DIỄN ĐÀN PHÁT KIẾN

NHẠC LÝ DỒI

A. VÀI NÉT KHÁI QUÁT

(xin gác lại một kỳ)

B. GIẢI THÍCH

Tình trạng “*buông lỏng kỷ cương thánh nhạc tại VN*”
bằng Dịch học

I. HIỆN TƯỢNG:

Thực sự có tình trạng “*buông lỏng kỷ cương thánh nhạc tại VN*”, và đã có từ rất lâu cho đến nay thể hiện qua những hiện tượng:

- Bỏ hẳn kiểm duyệt và đóng dấu imprimatur cho thánh ca.
- Các ban thánh nhạc không có thực lực.
- Các ban thánh nhạc không phổ biến văn kiện nào của Tòa thánh, cũng không ra thông cáo hướng dẫn thánh nhạc thánh ca.
- Để mặc các nhà thờ, cụ thể là các ca đoàn muốn hát sao thì hát.
- Không có sách hát chung chọn lọc, mẫu mực, có uy tín.
- Không ai nghe ai.
- Giới lái buôn sách hát, băng đĩa thánh ca lộng hành.
- Nhạc sĩ “tự phong” mới mọc lên như nấm, và nạn ca trưởng sáng tác và cho hát bừa bãi tại chỗ ngày càng tăng.

Những hiện tượng hiển nhiên trên cho phép đưa ra nhận định rằng có tình trạng “*buông lỏng kỷ cương thánh nhạc tại VN*”, và tình trạng này đã quá rõ ràng đến mức báo động.

Có nhiều lý giải cho tình trạng này, đại khái:

- ❖ Các ban thánh nhạc không có thực lực (tức là từ trưởng ban, phó ban, cho đến các thành viên... đều không phải là những người tiêu biểu có thể đại diện cho khả năng và trình độ về kiến thức thánh nhạc truyền thống, cho phong cách, cho hạnh kiểm, cho về thánh nhạc phụng vụ, ví dụ có trưởng ban không biết nhạc, có ban thánh nhạc xuất bản một loạt sách thánh ca chung cho giáo phận, trong đó mang dấu ấn của tính cục bộ (tức là chọn hầu hết bài của mình hay của người trong cùng một phe nhóm với mình...), có những ban thánh nhạc mà các thành viên gồm toàn những người chẳng hiểu biết gì về thánh nhạc, thậm chí trình độ âm nhạc còn quá non kém, có những ban thánh nhạc

dùng giờ họp hằng tháng để nói những chuyện linh tinh không đầu, nói chung “chuyện dài” này vừa là hiện tượng đáng buồn, vừa là nguyên nhân tác hại đến kỷ cương thánh nhạc.

- ❖ Giới tăng lữ không quan tâm đến thánh nhạc, bệnh “vô ưu” này lây nhiễm đến mọi người trong cộng đồng Công giáo VN.
- ❖ Trình độ thánh nhạc của các nhạc sĩ VN hiện còn đáng lo ngại.
- ❖ Không phổ biến văn kiện Tòa thánh hướng dẫn thánh nhạc (chẳng đâu nói đến việc đọc các văn kiện Giáo Hội).
- ❖ Trình độ thẩm mỹ thánh nhạc trong toàn thể cộng đồng Công giáo tại VN quá non kém (ví dụ đó đây luôn nghe những câu nói đại ý: “nhạc của nhạc sĩ X buồn quá!, nhạc của nhạc sĩ Y họp với giới trẻ nên vui hơn”, “hát thánh vịnh chán quá!”, “bài hát phải họp với giới trẻ”, “hát nhạc trẻ vui hơn!”, v.v...)
- ❖ Trong các ban thánh nhạc, thiếu người tài giỏi tổ chức, thuyết phục, cảm hóa từ trên xuống để lập lại một nền thánh nhạc theo kịp với các nước, nên không ai chịu nghe tiếng nói của các ban thánh nhạc, các linh mục phì cười khinh rẻ, các tu sĩ dung túng, giáo dân làm liêu... biến thánh nhạc là một lãnh vực tách rời hẳn phụng vụ (thử lấy một bài hát thánh nhạc để hát sinh hoạt ngoài trời, sẽ thấy không khác gì nhạc đời, mà giai điệu, nhịp điệu còn “đời” hơn nhạc đời, và không hề để lại một cảm nghĩ gì về đạo cả!)

Ta dùng Dịch học để truy lý hiện tượng “*buông lỏng kỷ cương thánh nhạc tại VN*” bằng cách lấy bộ Dịch tượng cho tình trạng này:



II. GIẢI THÍCH:

- VÔ VỌNG: nghĩa càn đại, tuyệt vọng, xâm lấn.
- LÝ: nghĩa đường trường xa, lễ phép, pháp lý, cân xứng.

Với bộ Dịch tượng hàm chứa 2 nghĩa trên, cho phép ta:

1. Thử nêu giả thuyết thứ nhất: Nếu tình trạng “*buông lỏng kỷ*

cương thánh nhạc tại VN” rơi vào tượng *Vô vọng*, nghĩa tuyệt vọng tức không còn cứu vãn được nữa, *cần đại* tức làm đại, bất kể đúng sai, hay *xâm lấn* đem phàm tục vào đạo, thì tình trạng *buông lỏng*... sẽ rơi vào nghĩa *đường trường xa* tức chuyện này còn lâu mới chấm dứt, nghĩa *pháp lý* tức tình trạng *buông lỏng*... như đã trở thành luật lệ, lễ thói, “nét ăn nếp ở” rồi, còn lâu mới sửa chữa thay đổi được hoặc là không thể sửa chữa thay đổi được nữa! (không thể áp dụng nghĩa *lẽ phép* ở đây).

2. Thử nêu thêm giả thuyết thứ hai: Nếu tình trạng “*buông lỏng kỷ cương thánh nhạc tại VN*” rơi vào tượng *đường trường xa*, *lẽ phép*, *pháp lý* nghĩa là chuyện này thuộc diện lâu dài khó chấm dứt, chuyện cố định, trở nên nếp, nên thói, nên luật, nên phép... rồi! thì tình trạng *buông lỏng*... sẽ rơi vào nghĩa *cần đại*, *tuyệt vọng*, *xâm lấn*, tức đây là chuyện làm cần làm đại, chuyện lẽ ra không nên có, nhưng do liễu, do ẩu, do bướng, do cần, do tính ngang... chuyện *buông lỏng*... là chuyện sai trái quá quấy quá, bậy bạ, hoặc tình trạng *buông lỏng*... là chuyện tuyệt vọng không sao cứu vãn được nữa.

Trong hai giả thuyết, giả thuyết, giả thuyết nào cũng đúng, dù giả thuyết thứ hai nghe hợp luận lý (logique) hơn. Trong khi nghiệm giải dịch lý, gặp những lúc: suy không rõ đường nào trong hai đường; hoặc suy rõ một trong hai đường; hoặc nhìn thấy cả hai đường đều rõ như nhau, thì Dịch lý sĩ, Dịch học sĩ tin rằng: trời đất có vén màn “thiên cơ” cho ta hay không, hoặc giả có vén, nhưng vén nhiều hay ít. Ở đây hôm nay: vén nhiều và “mạc khải” cho ta biết nhiều, biết rõ, biết không hồ nghi.

Như đã có ánh sáng, ta thử soi rọi vào thực tế tình hình thánh nhạc tại VN hôm nay thì thấy khắp nơi *buông lỏng kỷ cương thánh nhạc*: coi thường thánh nhạc, dù biết việc ca ngợi THIÊN CHÚA phải làm cho nghiêm túc cách tuyệt đối, đúng khuôn phép cách tuyệt đối, và trang trọng cách tuyệt đối, để may ra xứng đáng đối với THIÊN CHÚA, là vị CHÚA TẾ CÀN KHÔN, là ĐẲNG HÓA CÔNG SINH THÀNH VẠN HỮU, là CHA NHÂN ÁI nhưng rất mực NGHIÊM MINH. Ai có đọc sách Levi trong pho Cựu Ước thì rõ THIÊN CHÚA đòi buộc những đạo cụ tế tự NGƯỜI phải đúng từng phân từng ly và từng kiếu dáng, thì việc ca ngợi hôm nay không thể coi thường những gì Giáo Hội quy định và hướng dẫn; kể đến khắp nơi coi thánh nhạc

không ra gì, khắp nơi không học hỏi thánh nhạc, và khắp nơi đang làm vậy bản thánh nhạc cách có ý thức, vậy mà sao không ai lên tiếng? các ban bộ đều chần chừ lười biếng, nếu có làm thì làm như để trình diễn, làm qua loa và làm mà không biết bắt đầu từ đâu.

III. DỰ ĐOÁN:

Dựa vào sự nghiệm giải và dựa vào thực tế sống động ta có thể rút ra một dự đoán rằng, sự “*buông lỏng kỷ cương thánh nhạc tại VN*” là một tình trạng không dễ dàng chấn chỉnh, nó sẽ còn là bóng ma đè nặng trên nền thánh nhạc VN. Và tương lai nền thánh nhạc VN rất đen tối, không thể tiến bộ được. Có một điều lạ, là ít ai nhận ra điều này: dù thánh nhạc chỉ là một lãnh vực trong nếp sinh hoạt Giáo Hội, nhưng đây đây khắp nơi óc “cục bộ”, óc phe phái. Đây chính là một nguyên nhân sâu xa làm cho xảy ra tình trạng trì trệ triền miên trong mọi vấn đề lớn nhỏ thuộc thánh nhạc VN.

C. TÁC PHẨM MỚI

XIN ƠN NGHỈ NGƠI

(Tv.64)

NGỌC KÔN

Hình thể ĐỐI CA NHẬP LỄ (antiphona ad introitum) lễ Cầu hôn. Sách Grad. p.401, nguyên văn: “Réquiem aeternam dona eis, DÓMINE: et lux perpétua luceat eis.”, sách Tv & Tc p.109. Dịch tượng Hỏa, âm thời Vị tế nghĩa dở dang, ngưng trệ, phá vỡ. Đàn hát với phong cách ngập ngừng, hòa âm đệm đàn loãng, nhiều dấu nghỉ.

PHẦN XII: CHUYỆN NHỎ NÓI NHAU NGHE

PHẦN XIII: TIẾNG NÓI NGƯỜI ĐỆM ĐÀN (ORGANIST)

NHỮNG BẢN ĐỆM ĐÀN PHỤNG VỤ CẦN NGAY

Lời tòa soạn

Tiếp theo lời đề nghị của một số độc giả, chúng tôi sẽ đăng những BẢN ĐỆM ĐÀN cần ngay cho các NGƯỜI ĐỆM ĐÀN khắp nơi trong và ngoài nước, có sẵn mà đệm đàn phụng vụ khi cần

Phụ trách:

ns. NGOC KÔN (tên giao dịch: VÕ VĂN CÔN)
đ/c: 383c/5 (Fatima) Bình triệu, Hiệp bình chánh, Thủ
đức, tp.HCM;
đt & fax: 7269437;
e-mail: mjkim@hcm.vnn.vn

PHẦN XIV: LỊCH THÁNH CA

Tháng 11.2000 (Năm B)

| Lễ | Chủ đề | Thánh kinh | Nội dung |
|---|----------------------------|--|--|
| 5.11.2000 CN.XXXI TN. | Xin CHÚA giữ gìn con | NL: Tv. 30,1-10 ĐC: Tv. 150,1-5 ALL: Tv. 32,1-10 DL: Tv. 5,1-4 HL: Tv. 125,1-8 | Tin tưởng vào CHÚA. Ca tụng CHÚA đi. Ca ngợi CHÚA quan phòng. Xin lắng tai nghe con. Vui mừng và hy vọng. |
| 12.11.2000 CN.XXXII THƯỜNG NIÊN. | Khao khát CHÚA | NL: Tv.112, 1-7 ĐC: Tv. 105,1-10 ALL: Tv. 32,1-10 DL: Tv. 112,1-4 HL: Gustate | Danh CHÚA đáng ca ngợi. Tạ ơn CHÚA nhân từ. Ca ngợi CHÚA uy linh. Danh CHÚA đáng ca ngợi. Hãy nếm thử. |
| 19.11.2000 CN.XXXIII THƯỜNG NIÊN. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VN. | Trung thành với CHÚA | NL: Tv.88,1-10 ĐC: Tv. 8,1-10 ALL: Tv. 67,1-10 DL: Tv. 78,1-4 HL: Tv. 33,1-9 | Ca tụng ân nghĩa CHÚA. Oai phong của THIÊN CHÚA Chúa Kitô khai hoàn. Than vãn Ierusalem. CHÚA cứu độ người lành. |
| 26.11.2000 CN.XXXIV THƯỜNG NIÊN. CHÚA KITÔ VUA | Tôn CHÚA Là Vua | NL: Tv. 71,1-10 ĐC: Tv. 71,1-6 ALL: Tv. 28,1-7 DL: Tv. 46,1-4 HL: Cant, David | Vương quyền ĐỨC KITÔ. nt. Ca tụng NGÔI LỜI THIÊN CHÚA Ca tụng CHÚA là Vua vũ trụ. Ca tụng THIÊN CHÚA. |

PHẦN XV: NHỮNG THẮC MẮC CHƯA ĐƯỢC GIẢI ĐÁP

Thắc mắc 115: Tại sao giới thẩm quyền thánh nhạc không thấy nhiều khuyết tật, sai trái, thiếu sót, lầm lạc mất phương hướng... trong nền thánh nhạc VN?

Thắc mắc 116: Tại sao các ban thánh nhạc tại VN không biết chức

năng của mình là gì?

Thắc mắc 117: Ai ai cũng vẫn biết độc tài phát sinh từ ngu dốt, vậy mà tại sao có chuyện độc tài trong thánh nhạc mãi như thế?

PHẦN XVI: THUẬT NGỮ THÁNH NHẠC

(tiếp theo)

B

Bruissement (P) tiếng xào xạt, tiếng đặc biệt của chập chĩa, chũm chọe.

Bruit (P) tiếng ồn, tạp âm

- **de fond** tiếng ù tai làm nền do máy móc sinh ra, tiếng đậm trong vở ca nhạc kịch bất chước tiếng ồn.

- **de surface** tiếng ù do tần số của của âm thanh cao.

Bruitage (P) nghệ thuật cho nghe những tiếng động giả bất chước trong thực tế.

Brunette tiết điệu của thế kỷ XVII – XVIII.

Bruscamente (Y) đột nhiên, cấp bức.

B sharp (A) **Si dièse** (P) dấu Si thăng.

Buccin tù và cổ của người Romains, một loại kèn trompette xoáy.

Buche một loại đũa cầm 4 giây giống đàn tymbanon.

Bucolique (chanson) mục ca.

Buffa, buffo (Y) hài hước, hoạt kê.

Buffet (P) tủ đựng máy móc và ống quản cầm, tủ quản cầm.

Buffet (P) dương cầm đứng (*xc. piano droit*).

Buffo cantate (Y) ca viên hài hước.

Bugle (P) (A) **Bombardino** (Y) kèn 3 nút bấm (thuộc loại kích động bộ kim).

Buisine (P) kèn trompette của các chiến binh thời Trung cổ.

Buona nota (Y) nốt dùng khéo.

Buon'gusto (Y) khiếu thẩm mỹ.

Buon'mano (Y) có hoa tay.

Buono (Y) tốt, hảo.

Burla (Y) bài nhạc có tính hài hước.

Burlesque, burlesquement (P) **burlescamente** (Y) có tính khôi hài, cười cợt.

Burletta (Y) nhạc phẩm hoạt kê, có tính châm chọc.

Busca tibia (Y) nhạc cụ khí động tối cổ làm bằng ống xương giống hình kèn cornet ngày nay.

Bussando (Y) **Tumping, striking** (A) đánh mạnh, đàn mạnh.

Buzzing (A) **mormorando** (Y) vẽ thì thầm.

By degrees (A) **Di grado** (Y) từng bậc.

NOÀI DUNG

Phân

| | |
|--|----|
| Mở đầu: Thơ..... | 2 |
| I: Học hỏi văn kiện | 3 |
| II: Hỏi đáp..... | 4 |
| III: Gặp gỡ..... | 6 |
| IV: Sưu tầm tham khảo – <i>Universa Laus 1980</i> | 9 |
| V: Giới thiệu tác phẩm | 10 |
| VI: Những khúc nhạc dạo trong phụng vụ..... | 14 |
| VII: Chuyện vui âm nhạc | 15 |
| VIII: Chương trình nhập cuộc: môn Sáng tác ca khúc | 16 |
| IX: Biếm họa..... | 17 |
| X: Nghiên cứu – Đạo lý thánh nhạc..... | 18 |
| XI: Diễn đàn phát kiến – Nhạc lý dịch | 18 |
| a) Vài nét khái quát..... | 18 |
| b) Giải thích hiện tượng thân tượng hóa ca sĩ..... | 20 |
| c) Tác phẩm mới – | 23 |
| XII: Chuyện nhỏ nói nhau nghe..... | 24 |
| XIII: Tiếng nói người đệm đàn (<i>organist</i>)..... | 24 |
| XIV: Lịch thánh ca tháng 11-2000 (năm A)..... | 26 |
| XV: Những thắc mắc chưa được giải đáp..... | 27 |
| XVI: Thuật ngữ thánh nhạc | 27 |